| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯƠNG MỸ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **384**/2022/QĐST - HNGĐ | *Chương Mỹ, ngày 16 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 379/2022/TLST–HNGĐ, ngày 08 tháng 8 năm 2022 về *"Ly hôn, nuôi con"* giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị **Đặng Thị H**, sinh năm 1982

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: tổ dân phố N, thị trấn C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

**** Bị đơn:*** Anh **Lê Đức B**, sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: tổ dân phố N, thị trấn C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

*- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;*

*- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;*

*- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;*

*- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022.*

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **08** tháng **8** năm **2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Đặng Thị H** và anh **Lê Đức B**.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung**: Chị **Đặng Thị H** và anh **Lê Đức B** có 02 con chung là cháu Lê M, sinh ngày 27/7/2004 và cháu Lê M, sinh ngày 27/9/2009.

Giao cháu Lê M cho anh **Lê Đức B** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi **cháu M** đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cháu Lê Mai K cho chị **Đặng Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác

Chị **Đặng Thị H** và anh **Lê Đức B** có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung**: Chị **Đặng Thị H** và anh **Lê Đức B** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**2.3. Về tài sản chung, công nợ chung**: Chị **Đặng Thị H** và anh **Lê Đức B** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**2.4. Về án phí**: Chị **Đặng Thị H** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn)* đồng. Chị **Đặng Thị H** đã nộp 300.000 *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí *(theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076125 ngày 08/8/2022)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Chị **Đặng Thị H** được hoàn trả **150.000** *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- TAND Thành phố Hà Nội;*
*- VKSND huyện Chương Mỹ;*
*- CC.THADS huyện Chương Mỹ;*
*- Các đương sự;*
*- UBND thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình (số 04/2004);*
*- Lưu VP, HS;*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng L**